

ĐỢT ĐẦU PHÁ TÈ

Cuối năm Bốn bảy, giặc Tây
Từ thành Nam định bủa vây, đóng đồn
Vĩnh Đa, Phú Cốc, Đa Côn
Lập tề Nhân Thắng, các thôn Nhân Hòa...

Thực hiện chủ trương phá tề
"Ủy ban đặc biệt" quyết về trừ gian
Ủy ban, tinh đội, công an
Cùng với du kích các làng, các thôn

Bắt trên 200 ác ôn
Một trăm chín một (191) bị đồn xa quê
Bảy mươi phân trăm ban tề
Đợt đầu bị phá, giặc về hoang mang.

DIỆT PHẢN ĐỘNG CÔNG GIÁO

Phản động công giáo Hà Nam
Do tên linh mục Bạch San cầm đầu
Cùng Đinh Thanh Chung bàn nhau
Với Nguyễn Văn Thuyết mưu cầu theo Tây

"Dân chúng liên hiệp" chúng bày
Tổ chức phản động ở ngay phố phường
Ty Công an rất khẩn trương
Bao vây bắt được trên đường đón Tây

Tên San bị tử hình ngay
Tên Chung, tên Thuyết bị đầy nhà lao
Trong năm 49, phong trào
Diệt tề phản động chỗ nào cũng hăng

Bắt gần nghìn hai trăm thằng
Do thám, chỉ điểm, nhiều băng, đảng tề.

LỘ MẶT NẠ VIỆT GIAN

Dầu năm một chín năm mươi (1950)
Giặc Pháp đánh chiếm đất trời Hà Nam
Du kích cùng với công an
Cùng bắt phản động, các làng tản cư

Làm cho bọn giặc chân chừ
Không còn chỗ dựa, từ từ rút lui
Ba mươi, tháng một, năm mươi
Trưởng ty ngân khó theo đòi gian tham^(*)

Cùng tên phó ty sẵn sàng^(*)
Dem tiền, tài liệu, đầu hàng theo Tây
Liên bị công an bắt ngay
Lộ được mặt nạ là bầy Việt gian.

(*) Tên Viên trưởng ty, Liên phó ty

NGUYỄN VĂN HIÊU

ĐẶT MÌN

Sai bảy, tháng tám, năm mươi

(27-8-1950)

Đội điệp báo đặt mìn nơi gần cầu

Bọn địch càn quét kéo nhau

Vượt qua cầu sắt, bỗng đâu vấp mìn^()*

Bốn tên tan xác bị chìm

Còn lại vội vã đi tìm đường lui.

(*) Thuộc huyện Bình Lục

HƯƠNG ỨNG THI ĐUA ÁI QUỐC

Hương ứng phong trào thi đua
Tỉnh ủy phát động mới vừa ban ra
Lực lượng công an tỉnh ta
Cùng các lực lượng xông ra diệt tề

Trong vòng một tháng đổ về (12-1950)
Một trăm tổ chức ban tề công khai
Bắt trên Một trăm hai hai
Do thám, chỉ điểm, chúng gài như diên

Các đội Thiết dũng Thanh Liêm
Thị xã, Bình Lục, Duy Tiên... đều cừ.

CHIẾN DỊCH QUANG TRUNG

Từ đầu chiến dịch Quang Trung
Công an, trinh sát, sục lòng nắm tin
Cung cấp địch tình thường xuyên
Bao vây truy bắt nguy quyền, nguy quân

Phối hợp bộ đội, nhân dân
Giải tán tề ở Lý Nhân, khắp làng
Phá 4 ban tề vũ trang
Thanh Liêm, Bình Lục, hàng đàn bị tan

Hoan hô công an Hà Nam
Cùng với bộ đội vẻ vang quê nhà

CUỐI NĂM 51

Cuối năm năm một, Duy Tiên
Đánh Chìa Xá, địch xin yên, đầu hàng
Lãnh Trì ngoan cố bị tan
Giáng, xuống ứng viện lại càng nát thây

Với đà thắng lợi dịp này
Công an sôi nổi tổng vây, phá tề
Phá từ Bắc Sơn, Ngô Khê...
An Đông, Thọ Vực, phá về Duy Tiên...

DIỆT TÌNH BÁO NHẬT, PHÁP

Từ sau chiến dịch Quang Trung
Hà Nam mở rộng thêm vùng tự do
Bọn địch đánh phá ra trò
Tung nhiều gián điệp lẫn mò trong dân

Mưu ma chước quỷ nhập thân
Đều bị phát hiện dần dần diệt tan
Một sỹ quan Nhật đầu hàng
Giả danh bán thuốc khắp làng khắp nơi

Công an bắt gọn kịp thời
Gián điệp cho Pháp hết đời thực dân
Ta còn bắt tên An Tân
Phòng nhì của Pháp đứng chân ở ngoài

Với tên Lê Tư, tay sai
Phần tử buôn bán cả hai vùng liền
Thu thập tình báo thường xuyên
Cung cấp cho địch khắp miền quân binh

Tên Tư đã bị tử hình
Tên Tân cũng bị tội hình chung thân.

PHẢN GIÁN

Quang Lợi, tình báo của ta^(*)
Được phái hoạt động trong nhà quan Tây
Bị tên Mật thám cao tay
Phát hiện, không chế, tung quay về mình

Tên Lợi, lợi dụng thân tình
Xin được bảo đảm khiếp kinh nằm vùng
Trưởng ty công an Trần Lung
Giáo dục, thuyết phục, cuối cùng xin khai

Tên Lợi tự thú : con bài
Phản gián hai mặt, sợ hoài, muốn im
Cung cấp cho ta nhiều tin
Cùng nhiều bí mật địch tình các nơi.

(*) Tình báo quân đội

DIỆT TRƯỞNG TY CÔNG AN NGUY

*S*au khi tiêu diệt Lạc Tràng
Xóa sổ "Hồ xám" tin vang khắp vùng
Nhân dân phấn khởi vô cùng
Du kích Liêm Chính lại cùng công an

Phối hợp 25 Hà Nam (c25)
Cùng với nội ứng sẵn sàng bên trong
Đột nhập Ty Công an xong
Diệt tên ty trưởng trong vòng mười giây

Toàn bộ tài liệu thu đầy
Hoàn thành nhiệm vụ rút ngay an toàn.

TRƯỜNG GIÁO LÝ

Bào năm một chín năm ba (1953)
Công giáo phản động, lập ra các trường
Bề ngoài giáo lý yêu thương
Bên trong huấn luyện, tạo phùng hại dân

Do thám, chỉ điểm, đang cần
Gián điệp, quân báo, nhiều lần tung ra
Thu thập tin tức của ta
Ở khu du kích hoặc là xa hơn

*Tên Biểu linh mục Vinh Sơn
Thị xã Phủ Lý nguy hơn các vùng
Công an Hà Nam truy lùng
Học viên khai thác để cùng ra tay*

*Bộ đội công an bao vây
Bắt sống tên Biểu, thả ngay học trò
Trăm sáu mươi trẻ, nhỏ, to
Bốn mươi phụ nữ làm trò cho Tây.*

GIẢI TÁN CÁC GIÁO HỘI

Giặc Pháp cùng bọn Việt gian
Tổ chức các "ngiệp đoàn vàng" lừa dân
Thị xã Phủ Lý góp phần
Tổ chức các hội "giáo dân phụng thờ"...

Lão Cầu, Hoàng Đạo, Kiện Khê
Cát Nguyên, Tâng, Khoái... chúng thề công khai
Những tên cầm đầu tay sai
Ác ôn, nguy hiểm chẳng ai dám gần

Liên bị chiến sỹ công an
Kết hợp lực lượng võ trang bắt hàng
Cảnh cáo buộc viết cam đoan
Hứa không hoạt động trong hàng ngũ Tây

Các tổ chức địch đặt bày
Cũng đều không dám, từ nay xin chừa.

BẮT ĐỊA CHỦ PHẢN ĐỘNG

***B**ọn giặc đi càn đến đâu
Có bọn địa chủ theo sau côn đồ
Bắt nông dân phải nộp tô
Không nộp chúng đánh, trói gô đình làng*

*Lực lượng công an võ trang
Phục kích bắt bọn gian tham theo liền
Tên Quát (Bạch Thượng) Duy Tiên...
Và nhiều tên khác khắp miền quê ta.*

TRUY BẮT PHẢN ĐỘNG

Cuối năm ba, đầu năm tư
Chiến thắng vang dội bay từ khắp nơi
Đảng phái phản động rụng rời
Năm bắt cơ hội ta thời tấn công

Tổ chức phản động bên trong
Khám phá, vây bắt, chúng không kịp chuồn
Mười bảy tên bị bắt luôn
Là quốc dân đảng, tạo nguồn dài lâu

Tiêu Động (Bình Lục) theo nhau
Tổ chức do thám dẫn đầu Mang Sơn
Bốn tên phản động ác ôn
Tên Nhuỡng, linh mục vẫn còn giả danh

Công an trật tự đấu tranh
Cùng công an xã tiến hành kiểm tra
Truy bắt hai trăm gian tà
Chín sáu phản động cùng là nguy quân.

LÊ PHƯƠNG HOA

BẢN MÁY BAY RƠI

*Ngày bảy, tháng mười một, sáu lăm
Máy bay giặc Mỹ rất hung hăng
Tập trung đánh lớn vào Phủ Lý
Gây bao tang tóc, tội nào bằng*

*Tất cả trận địa đã bùng lên
Lưới lửa nhiều tầng, nổ súng liền
Mười bốn giờ chiều, trúng Một chiếc
Máy bay bốc cháy lao như điên*

*Quầng lửa lao về hướng Đông Nam
Rơi xuống biển khơi, xác tiêu tan
Súng trường, súng máy hạ phản lực
Chiến công đầu tiên của Hà Nam.*

CHIẾN CÔNG THỨ HAI

Điếp sau chiến công trận đầu tiên (8-11-65)
Một máy bay nữa bị hạ liền
Liên tục hai ngày, hai thàn sấm⁽¹⁾
Quân dân Phủ Lý quyết vùng lên

Đoàn cán bộ tình xuống biểu dương⁽²⁾
Nhà nước liền tặng thưởng huân chương⁽³⁾
Phấn khởi vui mừng đánh thắng địch
Hậu phương đánh Mỹ, như chiến trường

Rồi từ ngày ấy ở nơi đây
Pháo binh tên lửa vẫn ngày ngày
Phối hợp địa phương cùng đánh Mỹ
Tâm cao, tâm thấp, lưới lửa vây.

(1) Tên một loại máy bay Mỹ

(2) Do đồng chí Trần Đoàn. Phó Bí thư Tỉnh ủy dẫn đầu

(3) Huân chương Chiến công hạng ba

THỊ XÃ BỊ HỦY DIỆT

Ngày 1, ngày 2, đầu tháng mười (1966)
Và ngày mùng 4 khắp nơi nơi
Thị xã Hà Nam bị hủy diệt
Bởi lũ máy bay giặc nhà trời

Lợi dụng thời tiết có sương mù
Chúng đánh từ sớm tới chiều thu
Ném cả bom cháy và bom phá
Nhà ga cầu cống lẫn dân cư

Năm trăm căn hộ bị sập tan
Bảy hai xí nghiệp và cơ quan
Cầu sập, ga bay, đường bị phá
Mười ba vạn mét nhà tan hoang

Từ năm 66 tới 72
Dân cư thị xã chẳng còn ai
Phố xá hoang tàn đầy bom đạn
Hủy diệt hôm nay, xây ngày mai.

NHỮNG NGƯỜI DŨNG CẢM

*M*áy bay giặc Mỹ quân vùng này
Đạn réo bom rơi ngày lại ngày
Đất đá cày lên, rồi lại xới
Những người dũng cảm quyết ra tay

Dân quân, bộ đội, lính phòng không
Đêm ngày trận địa vẫn kiên trung
"Nhằm thẳng quân thù mà bắn" trúng
Nói liền mạch máu tuyến giao thông.

Tự vệ cầu phà, lính công binh
Bom rơi đạn nổ vẫn quên mình
Bọn giặc gian ngoan nhiều xảo quyệt
Bom nào cũng chẳng quản hy sinh

Nhân dân tự vệ lấp hố bom
Sửa chữa cầu, xe, giữa sóng dòn
Bốc xếp đưa hàng ra tiền tuyến
Ngày đêm tấp nập, chí chẳng sờn

Cứu sập, cứu hỏa, cứu thương binh
Bệnh viện, quân y rất nhiệt tình
Tải đạn, tải lương ra trận địa
Cửa hàng ăn uống cũng hy sinh...

PHÁI ĐOÀN CHÍNH PHỦ

Sược tin cả thị xã Hà Nam
Bị bom hủy diệt, phá tan hoang
Bác Hồ đã cử đoàn chính phủ^(*)
Động viên thăm hỏi khắp phố, làng

Quân dân thị xã rất kiên cường
Tinh thần ý chí đã nêu gương
Bảo đảm giao thông được thông suốt
Chi viện nhiều nhanh ịch chiến trường

(*)Do đồng chí Ung Văn Khiêm, Bộ trưởng dẫn đầu.

NỮ DÂN QUÂN PHÙ VÂN

Trung đội nữ dân quân Phù Vân
Mười bốn, tháng bảy, đã góp phần (1967)
Nói lại câu phao bom chặt đứt
Kéo cầu, giữ mố để xe lăn

Dưới làn bom đạn dội như mưa
Chị em hăng hái dũng cảm thừa
Tập trung tiếp đạn cho trận địa
Bộ đội phòng không đánh say sưa

Một khẩu pháo bị đổ lật nghiêng
Đã có chị em khắc phục liền
Dựng lên kê kích rồi xoay hướng
Sửa sang công sự, nguy trang nguyên

Sau khi trận địa được phục hồi
Súng lại nổ dòn đánh giặc trời
Cấp cứu thương binh và tử sỹ
Tiếp đạn tải lương khắp mọi nơi

Có trận thiếu cảng chỡ thương binh
Nhưng có chị em đã nhiệt tình
Về nhà tháo ngay hai cánh cửa
Đưa ra làm cảng chỡ ngại kinh...

TRUNG ĐỘI QUYẾT TIẾN

Trung đội tự vệ lính công binh
Hợp tác Quyết tiến rất nhiệt tình
Nhịp cầu đường sắt bị bom hỏng
Tám người lặn xuống mò dầm, đĩnh

Vót dầm rồi lại phải nối dầm
Kê kích vững vàng với quyết tâm
Bảo đảm cho tàu qua trọng điểm
Lửa hàn tỏa sáng, tựa pháo xuân.

ĐỘ XÁ, THANH CHÂU

Nhân dân Độ Xá xã Thanh Châu
Bảo đảm nguy trang canh gác cầu
Giúp đỡ công nhân ngành đường sắt
Đưa đầu tàu hỏa dẫu "rừng sâu"

Tôi lại đưa ra rất khẩn trương
Để kéo tàu đi khắp tuyến đường
Lương thực thuốc men và vũ khí
Chi viện miền Nam, các chiến trường.

TRẦN NAM HẠ

CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN HAI

Chiến tranh phá hoại lần thứ hai
Của bọn giặc Mỹ tuy không dài⁽¹⁾
Nhưng lại vô cùng là ác liệt
Cả bom hủy diệt B52⁽²⁾

Bốn năm ngừng bắn, đã dựng xây⁽³⁾
Nhân dân sơ tán trở về đây
Khôi phục phố phường, làm nhà cửa
Nay lại tan hoang mảnh đất này

Quân dân thị xã lại đứng lên
Căm thù sôi sục mãi không quên
Quyết tâm đánh bại quân giặc Mỹ
Đoàn kết hy sinh, chí vững bền.

(1) Từ 2-6-1972 đến 21-12-1972

(2) Ở Hàm Rồng, Hà Nội, Hải Phòng...

(3) Từ 1968 đến 1972

HẠ MÁY BAY MỸ THỨ 2100

Mười sáu, tháng bảy, năm bảy hai
Trên đường đón lõng ở vòng ngoài
Pháo đội 100 của thị xã
Hạ một máy bay, thật kỳ tài

Là chiếc máy bay thứ 2100
Của bọn giặc Mỹ rất hung hăng
Đã bị bắn rơi trên miền Bắc
Tin vui nô nức cả đồng bằng

Cũng là mười chín (19) chiếc máy bay
Của giặc Mỹ rơi tại đất này
Quân dân thị xã cùng chung sức
Không lực Huê Kỳ, thua ở đây !

HAI VẠN TẤN BOM

Trong suốt hai lần chống chiến tranh
Bom đạn giặc Mỹ giết dân lành
Hơn tám trăm trận chúng đánh phá
Hai lần hủy diệt sạch sành sanh

Chúng thả trên hai vạn tấn bom
Gây bao tang tóc lửa căm hờn
Mỗi người phải chịu gần ba tấn^(*)
(Kể cả người già lẫn trẻ con)

Nếu tính sức nổ đã ném ra
Bằng bom nguyên tử Hirôsimas^(**)
Tưởng biển phố phường thành đất đá
Nhưng mảnh đất này vẫn nở hoa !

(*) Dân số thị xã lúc ấy có 7.000 người

(**) Quả bom nguyên tử của Mỹ thả xuống Hirôsimas của Nhật năm 1945, có đương lượng bằng 2 vạn tấn thuốc nổ TNT.

NHỮNG TẤM GƯƠNG

Nhớ về vùng đất ngã ba sông
Những gương chiến đấu rất kiên trung
Chủ nghĩa anh hùng và cách mạng
Đời đời sống mãi với non sông

Tấm gương anh dũng Nguyễn Văn Tôn
Tự vệ khu phố trút căm hờn⁽¹⁾
Đã lấy thân mình làm giá sừng
Cho đồng đội bắn giặc Giôn-xon

Anh Trần Văn Lợi thợ bê tông
Của Bốn hai hai (422) quyết một lòng⁽²⁾
Anh dũng hy sinh trên trận địa
Vẫn trong tư thế đứng tiến công

(1) Khu phố 3

(2) Xí nghiệp 422 xây lắp

Tấm gương liệt sĩ Nguyễn Thị Nga
Người nữ cứu thương khu phố 3,
Xông xáo giữa làn bom đạn nổ
Cứu chữa thương binh chẳng nề hà

Chị lại chuyển sang quan trắc viên
Phát hiện máy bay nổ súng liền
Đếm hết đạn rơi, bom không nổ
Kịp thời tháo gỡ được bình yên

Tấm gương liệt sĩ Nguyễn Thanh Sơn
Dẫn một đoàn tàu tránh đạn bom
Mặc máy bay quần ga Phủ Lý
Cờ hiệu trong tay, chí chẳng sờn

*Là những tấm gương của các anh
Cận, Lạng, Quảng, Mô... vẫn trực canh
Bảo vệ dân phòng cho khu phố
Hy sinh anh dũng tóc còn xanh*

*Hàng trăm, hàng trăm, những tấm gương
Hy sinh anh dũng khắp phố phường
Trên các nẻo đường và trận địa
Để cho Phủ Lý mãi yêu thương*

Và người Phủ Lý, mãi noi gương... !

CỜ HỒNG NGÃ BA SÔNG

Chín năm chống Pháp với toàn dân
Bốn năm trực tiếp đánh giặc gần
Quân dân thị xã cùng phối hợp
Bộ đội quê nhà, chủ lực quân

Trên ba trăm trận ngày và đêm
Diệt, làm bị thương hơn ngàn tên
Bất sống tám trăm sáu mươi giặc
Thu nhiều vũ khí tại trận tiền

Một trăm mười bảy vệ quốc đoàn
Dân công hỏa tuyến cũng hàng ngàn
Có bảy tám (78) người thành liệt sỹ
Bảy hai (72) thương binh thật vẻ vang

Một ngàn năm trăm tám hai người (1.582)
Ra đi chiến đấu khắp nẻo trời
Trong suốt hai mươi năm chống Mỹ
Thị xã quê hương sáng đẹp tươi

Liệt sĩ thương binh gần một nửa .
Tám trăm trận đánh giặc nhà trời
Mười chín máy bay rơi tại chỗ
Tự hào con cháu mãi đời đời

Chiến tranh biên giới cả hai đầu
Hai ngàn chiến sĩ lính sông Châu
Bảo vệ biên cương cho Tổ quốc
Giữ trọn tình yêu với chợ Bàu

Mười ba bà mẹ được tặng phong
Bà mẹ Việt Nam, thật anh hùng
Năm mươi năm, trong lòng đất nước
Phấp phới cờ hồng, ngã ba sông !

THANH HÀ

ĐẤT ANH HÙNG

Bùng đất không rộng, người không đông
Sông Đáy, sông Châu dải lụa hồng
Có núi có rừng bao hiểm trở
Địa bàn chiến lược ngõ Thăng Long

Âm mưu giặc Mỹ phá nơi này
Máy bay quần đảo suốt đêm ngày
Cầu cống phố phường đều hủy diệt
Đau thương tang tóc đã tràn đầy

Ta quyết đứng lên nối nhịp cầu
Canh giữ đất trời ngày đêm thâu
Vững vàng tay súng và tay búa
Giáng trả quân thù những đòn đau

Bao gương chiến đấu và hy sinh
Cô gái bên sông đã quên mình
Hiệp đồng bộ đội đánh trả địch
Vừa lo tiếp đạn cứu thương binh

Quân dân Phủ Lý quyết một lòng
Đánh giặc cứu nước trả thù chung
Mười chín máy bay thù bốc cháy
Xúng đáng được phong tặng anh hùng.

CÂY ĐA LÀNG

Cây đa cổ thụ đứng bên đàng
Rợp mát cho đời lúc chói chang
Mến khách văn chương thơ bút họa
Yêu người thực nữ mỗi tình mang

"Tân trào" kiếm báu tan cường bạo
"Ông Đống" mưu thần hết sói lang
Lớp lớp người đời qua lại đó
Dừng chân chiêm ngưỡng bóng đa làng.

NGUYỄN CÔNG HOÀNH

QUÊ TÔI

*N*on xanh nước biếc ánh hồng tươi
Lúa vàng bát ngát tận chân trời
Nắng ngã ba sông, buồm lộng gió
Tàu xe tấp nập, ấy quê tôi

*N*hung rồi giặc Mỹ cứ leo thang
Phủ Lý quê tôi lại tan hoang
Trường học nhà thờ đều đổ nát
Chẳng còn chuông, trống, tiếng ngân vang

Cầu sắt bị hỏng đâu còn nữa
Bờ sông ngơ ngác chiếc đò ngang
Người Phủ Lý bầm gan tím ruột
Thề tiến công, dạ sắt gan vàng

Hơn mười năm, mấy lần sơ tán
Dân quê tôi bám chắc phố, làng
Anh Quyết Tiến, chị bên Lê Lợi
Canh giữ cầu thông suốt Bắc Nam

Thày trò tôi tay súng, tay mai
Đắp ụ pháo cứu thương tải đạn
Không phân biệt là trai hay gái
Cùng cất cao bài hát "lên đàng"...

LÊ ĐỨC HỢP

TIẾNG CHIM

Mừng vui chim gáy cúc cu
Giọt nước, cây lúa, chim gù mãi mê
Vọng vang tiếng gọi hồn quê
Thiết tha như chính lời thề tự tâm

Tiếng chim như tiếng tri âm
Tận trung với nước, vì dân một lòng
Tiếng chim gan đục khơi trong
Yêu quê, yêu tiếng tơ đồng của chim

Thanh Châu miền đất nổi chìm
Đánh giặc đã giải niềm tin đồng lòng
Bốn huân chương ghi chiến công
Anh hùng đuổi giặc, nghề nông mạnh giàu

Chân quê nghĩa nặng tình sâu
Thị xã Phủ Lý đỏ mầu cờ hoa
Chim ơi hãy cứ bay xa
Hót vang tiếng hát bài ca anh hùng.

Thanh Châu 4-96

TRONG VÒNG TAY MẸ

Trong vòng tay, mẹ che, mẹ chở
Dòng sữa thơm, hơi thở ấm êm
Lớn lên chẳng thể đáp đền
Cũng vì giấc nước mẹ khuyen lên đường

Chúng con đi, noi gương truyền thống
Mẹ Việt Nam, dòng giống Lạc Hồng
Âu Cơ, người mẹ cộng đồng
Tổ tiên dựng nghiệp tiếp mong nối truyền

Đất nước ta bao đời đánh giặc
Triệu triệu người vẫn đắ nhân tâm
Mẹ ơi ! sương trắng, máu hồng
Vua Hùng dựng nước tổ tông của mình

Đảng quang vinh đưa đường dẫn lối
Vượng sức dân, chìm nổi vẫn êm
Lời thơ mộc mạc dâng lên
Nhớ công ơn mẹ, niềm tin đời đời.

VŨ LONG HUNG

CỰU CHIẾN BINH

Các bác, các anh, các chú, cô
Những người lính cựu dụng cơ đồ
Áo xanh mũ lá quân ông Giáp
Súng kíp dao găm lính cụ Hồ

Kháng chiến đuổi Tây trừ giặc Mỹ
Dời non lấp biển dệt vắn thơ
Tận trung với nước lòng son sắt
Gương cựu chiến binh chẳng bụi mờ

Ý MẸ LÒNG CHA

Xóa đói giảm nghèo đã vạch ra
Quê hương đất nước nở muôn hoa
Gia đình xã hội thêm giàu đẹp
Làng xóm anh em mãi thuận hòa

Gái đảm trai tài ưng ý mẹ
Dâu hiền rể thảo đẹp lòng cha
Đời vui kế hoạch con hai đứa
Hạnh phúc ấm no đến mọi nhà.

PHẠM DUY KIM

CÂY BÀNG VÀ NGƯỜI LÍNH

Người lính già trông bàng
Đầu ngô quả chín vàng
Thu về, đàn em nhỏ
Khúc khích cười râm ran

Cứ mỗi cơn gió lộng
Lá vàng ngập ngừng rơi
Chưa đủ che nắng trời
Nỗi lòng anh xao xuyên

Bính Tý báo xuân đến
Bàng mừng trở búp non
Thỏ lộ niềm sắt son
Với bao mùa sương gió

Nay mai dưới nắng hè
Trên cành chim gọi bạn
Tán bàng xum xuê rộng
Nhu tình người chiến binh.

TỪ ĐÁY

Từ đáy bên nôi có "tiếng ru"
Mang lời non nước tự ngàn thu
Mang tình mái cỏ quen chân đất
Khấp nẻo biên cương quyết diệt thù

Từ đáy làng quê vọng tiếng kèn
Tiếng kèn xung trận khí xung thiên
Cờ hồng cao vút Thăng Long hẹn
Mặt nước Hồ gươm rục ánh đèn

Từ đáy dòng sông thuận gió ngàn
Mỹ tục thuần phong đẹp đoan trang
Núi cao rừng thẳm mênh mông biển
Đường rộng đồng xanh trải nắng vàng

Từ đáy mỗi năm mỗi tuổi xuân
Hè đi thu đến đã bao lần
Bao mùa âm lạnh ngày no đói
Giục già hồn thơ đẹp mấy vần.

NGUYỄN LUONG

LĂNG HOA BÁC HỒ

*M*ột lăng hoa tươi của Bác Hồ
Chứa ngàn tình cảm, vạn lời thơ
Cánh hoa rục rĩ, in hình Bác
Súng thép lung linh, thắm ngọn cờ

Kéo pháo rộn ràng, ra trận tuyến
"Mở đường thắng lợi" đón thời cơ
Việt Nam rùng đẹp hoa tươi thắm
Giải phóng miền Nam, vẫn đón chờ.

2-9-1969

CHIỀU HÀ NAM

Trở lại Hà Nam một buổi chiều
Bên cầu Phủ Lý mấy thương yêu
Du dương bên nước lời ân ái
Êm ả ven sông tiếng sáo diều

Phố xá lên đèn, hoa lấp lánh
Tàu thuyền sáng điện, bóng phiêu diêu
Ba dòng hội tụ, trời mây nước
Nổi gió, thuyền lên, lớp sóng triều.

HÔNG PHÚ

Gữa ngã ba sông một bến phà
Gần kề quốc lộ, cạnh nhà ga
Bên này Hồng Phú, người chen lối
Phía ấy Châu Sơn, phố chật nhà

Ngược đến Hoa sen đường chẳng dốc
Xuôi về Kẽm Trống bến không xa
Người xưa bến cũ nay còn nhớ
Kỷ niệm đây vui chẳng nhạt nhòa.

HỌP MẶT

Mấy chục năm nay có một ngày
Nửa vòng thế kỷ đã chung tay
Kề vai góp sức, tình đồng chí
Đấu cật chung lưng, đạo nghĩa thầy

Mọi chuyện xa xưa, đều bỏ quá
Chút tình mới mẻ, lại tràn đầy
Xa xôi cách trở, lòng luôn nhớ
Biết đến bao giờ gặp lại đây ?

31-10-1995

PHỦ LÝ KIÊN CƯỜNG

Phủ Lý quê tôi rất mến thương
Giữa vùng chiêm trũng vẫn kiên cường
Chiến tranh hủy diệt, không sòn chí
Xây dựng hòa bình, mãi sáng gương

Ghé bến Châu Sơn, về các ngã
Qua cầu Hồng Phú, đến muôn phương
Vào Nam ra Bắc, đường thiên lý
Quý khách dừng chân, ngắm phố phường

MẢNH ĐẤT TÌNH YÊU

Một ngã ba sông, hai ngã ba
Nơi đây có phải đất phù hoa
Sông Châu uốn khúc, vào sông Nhuệ
Dòng Đáy bao quanh, đến bến phà

Khắp nẻo chiến trường, trên đất nước
Đường đời bốn bể, những miền xa
Mặc cho phố vắng, lòng không vắng
Mảnh đất tình yêu, chẳng nhạt nhòa.

ĐÓN MUÔN PHƯƠNG

Quê tôi Phủ Lý đất kiên cường
Đánh Mỹ năm xưa mãi sáng gương
Mười chín tàu bay rơi tại chỗ
Hai mươi ngàn tấn đạn bom vương

Hai lần hủy diệt, đều ra trận
Một hướng sinh sôi, khắp chiến trường
Chiêm trũng ngày nay đang đổi mới
Phố phường rục rĩ đón muôn phương.

CHÂU CẦU

Chón ấy ngày xưa thuộc xóm làng
Lý Nhân gọi nhớ phủ Nam Sang
Chiều chiều đứng ngắm đường lên núi
Sớm sớm ra nhìn bến quá giang^(*)

Mảnh đất sinh ra dòng hiếu học
Phổ phương tạo dựng bậc thanh quan
Châu Cầu nhắc nhở đời con cháu
Truyền thống quê ta đất bằng vàng.

(*)Núi Đọi - sông Châu.

BẾN PHÙ VÂN

*Anh về bến cũ xóm Phù Vân
Đánh Mỹ năm xưa đã góp phần
Dạo ấy quây quần, cùng đội ngũ
Mà nay khuất nẻo, bóng tri âm ?*

*Anh đi chiến trận, mang hình ảnh
Em ở quê nhà, dỗi bước chân
Trở lại tìm em, em đã mất
Lòng anh đau đớn, khóc âm thầm*

CHÂU THỦY

Dải lụa hồng tươi đến mảnh mai
Vất qua sông Nhuệ gọi tương lai
Bờ này, phố xá, phường buôn bán
Bến đây, làng quê, xóm lưới chài

Chốn ấy ngày xưa, thuyền chằng bến
Nơi đây giờ đã, phố đông dài
Chiều chiều gió mát trắng lồng lộng
Mỗi bước qua cầu nhớ bóng ai ?

PHỐ CŨ

Ngày xưa chốn ấy gọi Châu Cầu
Cuộc chiến hoang tàn, đã bấy lâu
Mảnh đất chôn vùi, bao cổ tích
Dòng sông lặng đọng, chuyện u sầu^(*)

Dù đi khắp nẻo lòng mong muốn
Trở lại quê nhà, dạ trước sau
Mảnh đất tuy nghèo, tình vẫn thắm
Còn hơn trôi nổi chốn sang giàu.

(*) Chuyện nàng My Ê bị cưỡng bức, phải tự vẫn ở sông Châu giang

CHI NÊ

Chi Nê nặng nghĩa, thuở hành quân
Người dẫu đi xa, vẫn nhớ thân
Tưởng vọng hương về, căn cứ địa
Bồi hồi nhớ lại, cánh rừng xuân.

Nơi đây bản cũ, em chào đón
Chón ấy đường xưa mẹ tiễn chân
Núi thẳm rừng sâu, bao kỷ niệm
Tình em như suối, vẫn trong ngần.

NHÀ GA

Đón khách lên tàu, gọi bến, ga
Quê mình Phú Lý phải đâu xa
Đạn bom thưở ấy, ga tan nát
Xây dựng ngày nay bến nở hoa

Sáng sáng đưa chèo người đón đợi
Chiều chiều tập nập khách vào ra
Lòng em giống một sân ga nhỏ
Đợi mãi tàu anh, cha thấy qua.

HANG LUỒN

Bùng trời vắng vẻ, giữa rừng cây(*)
Cảnh sắc thiên nhiên, khéo tạc bày
Vách đứng um tùm, cây phủ kín
Hang luôn thăm thẳm, nước dâng đầy

Con thuyền len lỏi, trong tiên cảnh
Ngọn đuốc bập bùng, khắp đó đây
Thạch nhũ lung linh huyền do mộng
Nước trong suốt đáy, cá chen bày.

(*)Thuộc Chi Nê, Hòa Bình.

NHO QUAN

Nho Quan thưở ấy, cuộc trường chinh
Năm tháng xa xôi, vẫn nỏ mình
Gửi gấm hồn về, sông bến cũ
Dạt dào nhớ lại, dáng người xinh

Em qua bến lạ, phà thông suốt
Anh đến đường quen, pháo tiễn binh
Chiến trận năm xưa, sao thắm thiết
Hòa bình nay lại, lãng quên tình ?

MẢNH ĐẤT ANH HÙNG

Bùng bùng nổi dậy khắp quân khu
Hăng hái thi đua chống giặc thù
Khắp nẻo núi rừng ra hải đảo
Từ đồng chiêm trũng đến biên khu

Người người tiếp bước ra tiền tuyến,
Lớp lớp đập tan hết ngục tù
Có Đảng, Bác Hồ đường chỉ lối
Anh hùng, mảnh đất sáng ngàn thu.

31-10-95

LUONG HIỀN

ĐỈNH CAO

*M*ỗi khi tới đỉnh cao
Là khi ta sắp chết
Nếu kẻ thù không giết
Thì cũng ngã lộn nhào
Bởi vì khi lên cao
Thường ít nhìn xuống thấp
Giữa dòng người tấp nập
Ta chỉ nhìn trời sao
Bởi vì khi lên cao
Là khi ta cháy sáng

Giữa xung quanh bè bạn
Chẳng nhìn thấy ai nào
Hãy nhìn ngôi sao băng
Chỉ khi rơi mới cháy
Rực trời bùng sáng dậy
Rồi vụt tắt vĩnh hằng
Hãy nhìn một ngọn đèn
Khi hết dầu, sắp tắt
Cũng bùng lên khoảnh khắc
Rồi tắt ngấm tối đen
Tôi muốn là ngôi sao
Bé nhỏ xa nhấp nháy
Không bao giờ bùng cháy
Chẳng bao giờ lên cao.

9-4-1995

TỰ VẤN

Vì mãi các chiến trường
Nên quên làng xóm cũ
Vì mãi tìm vui thú
Nên quên người quê hương

Vì mãi các tuyến đường
Nên quên mồ tiên tổ
Vì mãi lo kiếm tiền
Nên quên tình nghĩa cũ

Vì mãi làm ông chủ
Nên quên những chiến binh
Vì mãi công danh mình
Nên quên điều tự vấn

27-10-1988

ĐỪNG CHỜ

Một ngã ba đường
Hai ngã ba sông
Để thuyền em lăm ngã ba trông chờ
Người ơi sao cứ hững hờ
Sông Đáy, sông Nhuệ hay bờ sông Châu?

Ngược dòng
Hay cắm sào sâu ?
Nhìn bến Hồng Phú, chợ Bàu ngăn ngõ
Ngược xuôi bến đợ, đường chờ
Thuyền em còn đứng lững lơ giữa dòng

Một ngã ba đường
Hai ngã ba sông
Ngón ngang em đứng ngóng trông đường nào
Chiều rơi
Ngược nắng lao xao
Bóng nghiêng, chèo dọc, sông nào lặng yên

Nhìn quê lại ngỡ trăm miền
Bỗng nghe tiếng hát gọi thuyền ra khơi
Thuận lòng
Theo gió thuyền xuôi
Vẫy vùng sóng cả, người ơi đừng chờ

NGÀY XƯA EM BẢO

Ngày xưa em bảo thực thà
Mà nay sao lại gian tà đảo điên
Ngày xưa em bảo dịu hiền
Mà nay sao lại tạt nguyên đơn sai

Ngày xưa em bảo rất tài
Mà nay hèn kém chẳng ai sánh cùng
Ngày xưa dũng cảm anh hùng
Mà nay thỏ đế, thạch sùng cũng kinh

Ngày xưa em bảo thông minh
Mà nay cả chuyện thường tình chẳng hay
Ngày xưa tình nghĩa đủ đầy
Mà nay bè bạn ngày ngày lánh xa

Trăm năm trong cõi người ta
Cái ngày xưa ấy chính là ngày nay !

CUỐI ĐỜI

Cuối đời sống những bon chen
Làm sao tuổi trẻ người khen rộng dài
Cuối đời là kẻ bất tài
Làm sao tuổi trẻ đầy hoài chiến công

Cuối đời là kẻ lộn chồng
Làm sao tuổi trẻ một lòng thủy chung
Cuối đời đổ kị lung tung
Làm sao tuổi trẻ hòa cùng gần xa

Cuối đời lòng dạ gian tà
Làm sao tuổi trẻ thật thà thẳng ngay
Cuối đời dở tỉnh dở say
Làm sao tuổi trẻ sống đầy thanh thoi

Người ta ai cũng thế thôi
Cuối đời là tấm gương soi cả đời

VÔ TÌNH

Vô tình đi giữa đường đời
Vô tình tôi đã đánh rơi mất tình
 Này có em gái nhỏ xinh
Còn tình hay đã vô tình với tôi ?

TRINH NỮ

Nếu em là bóng mây
Mây tan rồi lại hợp
Thì anh sẽ là gió
Kéo mây hợp không tan

Nếu em là bông hoa
Hoa sớm nở tối tàn
Anh là nước chứa chan
Tưới cho hoa không héo

Nếu em là ngọn lửa
Lửa cháy hết thành than
Anh sẽ là chất đốt
Giữ lửa cháy không tàn

*Nếu em là mặt trăng
Trăng mờ rồi lại tỏ
Thì anh là mặt trời
Chiếu cho em rực rỡ*

*Thôi em ơi đừng có
Là mặt trăng mặt trời
Đừng là mây là gió
Đừng là lửa là hoa*

*Anh chỉ muốn em là
Một thân cây trinh nữ
Trông ở giữa lòng anh
Như cánh hoa mỏng manh
Mà đời đời say đắm*

PHẠM LÊ

TÂM SỰ NGƯỜI LÍNH

Bớt đi bao lời nói dài dòng
Lên chốt Vị Xuyên sống cùng chiến sĩ
Tôi mãi mê phanh phui phạm trù thâm mĩ
Đi tìm cái tuyệt vời, cái đẹp giữa nhân gian
Ở đâu ? Giàn leo Ba-bi-lon ?
Điêu khắc Hi-la tôi chưa từng biết
Chưa ngắm tháp Ép-phen hay tượng nữ thần...
Tôi gặp ở đây những chiến sĩ vai trần
Vác sắt thép ngàn cân vượt dốc
Những chiến sĩ không đêm nào chợp mắt
Dáng hiên ngang không thích ồn ào
Những tâm cao ngay lòng đất chiến hào
Biểu tượng gì hơn dáng người chân thật
Đội tôi giữ đất biên cương

Điểm tựa nơi đây
Những tấm lòng tốt đỉnh yêu thương
Ấy là khi vượt thung lũng "Pháo dồn" vác bê tông lên dốc
Là khi qua "cửa tử" giữ từng viên đạn, nắm cơm, bình nước.
Một gói mứt kem, dăm bả bao thuốc

Những bì thư nhạt nhòe màu mực...
Nhuộm nhau từng nắm rau xanh
Bất chấp quân thù đội pháo chung quanh

Điểm tựa nơi đây

Không có thời gian cho cái mập mờ, nghi kỵ
Ai hiểu quân thù khi nói tới hòa bình thiện chí
Bằng chúng tôi máu nhuộm đỏ chiến hào
Bằng bản làng bỗng chốc tan hoang
Tất cả thời gian
Dành cho khoét núi đào hầm
Cho biên cương vững chắc những công trình
Cho phút nghỉ tay
Thanh thản
nhìn mây bay và trời xanh ngút ngát

Điểm tựa nơi đây

không có cái nhỏ nhen cục bộ
Lính trẻ, lính già, tuổi con, tuổi bố
Gặp nhau một lần, nhớ mặt, nhớ tên
Đánh trận về chơi ván tiến lên
Thủ trưởng "mất hai" cũng quý như lính

Đã ở chót chẳng ai khó tính
Khi chia tay không thích bắt tay
Mà niềm vui nỗi nhớ dâng đầy
Hơi ấm truyền cho nhau nhận ra từ ánh mắt

Điểm tựa nơi đây
Không nói về những điều hèn nhát
(Dù ở đâu hèn nhát vẫn nguyên hình)
Ôm trong tay đồng đội đã hy sinh
Như giấc ngủ bạn đi thanh thản quá
Biết cái giá đất quân thù phải trả
Biết nỗi đau quận thất trái tim mình

Phía trước chúng tôi súng giặc đang rình
Sau lưng là quê hương đất nước
Là thành phố xóm làng thân thuộc
Mắt mẹ già đau đáu vẫn chờ mong
Tổ quốc ơi, xin hãy yên lòng
Tổ quốc của chúng tôi
Chúng tôi vì Tổ quốc

Vị Xuyên 12-1985

NHỮNG CÂU THƠ TÁN MẠN CHO EM

Phút đầu tiên ta đứng bên nhau
Chẳng nói câu nào
Mà trái tim nghẹn thở
Dẫu bao năm nay vẫn nhớ
Nơi nào anh đã yêu em

Ta đã qua khoảng thời gian thẳng cẳng rạn nứt
Mặt đất chao như đũa văng
Giữa những trận bom B52
Để có phút bình yên
Đứng với nhau
Xao xuyên bồi hồi
Gió chạy trốn đâu rồi ?
Rừng rộng quá em ơi !

Nước mắt buồn hay vui mà ướt đầm vai người
Hương sả trên tóc em thân thiết quá
Vạt áo quân nhân nói nhiều điều vất vả
Mà không hề phân vân

Ta đã hành quân suốt dãy Trường Sơn
May mắn có một chuyến đi em nhé
Ngàn cây số ta qua mà chân chưa muốn nghỉ
Gắn bó với bạn bè chia sẻ những niềm vui

Đêm cứu xe, em dập lửa trên đồi
Chớp bom nổ bàn chân nhòa máu đỏ
Dấu tiếng khóc đưa em vào bệnh xá
Lại hành quân xuyên rừng đêm mưa

Những con đường bom cày mùa khô
Những căn hầm-nước tràn mùa lũ
Những gương mặt dạn dày khắc khổ
Giờ đây ai mất, ai còn ?

Cảm ơn những ngày sống ở Trường Sơn
Em đến với anh giữa những ngày ác liệt
Tình yêu đến tự đâu ?
Chỉ trái tim mình biết
Và, em ơi
Dẫu có những đắng cay giận hờn mắt mắt
Thì cuộc đời chúng mình

Chỉ giữ lại những gì yêu mến nhất
Như phút giây này anh nghĩ về em

Như nghĩ về đồng đội giữa Trường Sơn
Trước trận đánh giành phần mình quyết liệt
Vẫn thanh thản khi gần kề cái chết
Hiểu hết mình những năm tháng gian nan

Những câu thơ tản mạn cho em
Như nhát cuốc người làm vườn cần mẫn
Bởi tình em là đất màu vô tận
Cho anh vun xới mãi khôn cùng.

KỶ NIỆM MÙA MƯA

Cả tuần mưa nghe nước dội quanh nhà
Rã phát dở nhìn trời mà sốt ruột
Nhà dựng tạm chưa kịp khai rãnh nước
Hè ướt rồi bụi cửa đất lây nhây

Ngày hai lần em phát rã qua đây
Giày lội nước thương chân bùn lấm láp
Đường cỏ tranh quất áo quần ướt át
Giở thế này nón có lật không em ?

Ổ gà con lích chích quanh thềm
Dây phơi sau nhà dăng đầy quần áo
Rửa nước giọt giánh khum bàn tay làm gáo
Dép dính bùn qua vũng nước chao chân

Về mở nông trường nhớ mùa mưa Trường Sơn
Chung tấm ni lông che mưa rừng giữa dốc
Hang đá dột màn không chỗ mắc
Tựa lưng ngồi giấc ngủ đến không hay

Mở đường ra đi, quần áo ướt cả ngày
Trọng điểm bom rung mưa về đất sập
Suối cạn chiều qua ngoảnh lại nhìn đã ngập
Vác gạo qua cầu hai đứa níu tay nhau

Suối nước trong, em hay đến gội đầu
Hoa sắn rụng trời như con thuyền tím
Hương bồ kết thơm mái đầu bịn rịn
Tiếng nai chiều gọi bạn cánh rừng xa

Bao mùa mưa ta đã sống qua
Tình đồng đội như nước nguồn vô tận
Ngon bữa măng rừng, phần cơm nhường bạn
Đêm cứu đường ai cũng đòi đi

Nghe trong tiếng mưa có tiếng bạn bè
Gọi tên nhau sau trận bom tọa độ
Có bóng em xông lên cứu xe đạp lửa
Có con đường cháy đỏ trong mưa....

Đắc-Lắc, 1975

BẮC MÔN

HÀ NAM

Thị xã Hà Nam đổi thịt da
Nơi đây bom đạn đã trải qua
Bàn tay cầm súng nay cầm búa
Công của bao phen lại dựng nhà

Tô đẹp phố phường vui biết mấy
Tung bừng cuộc sống lắm thi ca
Làm ăn đổi mới tư duy mới
Nhìn thấy tiền đồ hẳn khác xa.

DANH NHÂN

Sà Nam một tinh của đồng chiêm
Từng sản sinh ra bậc đại hiền
Nô lệ đêm dài trong tủ nhục
Không đành chịu vậy, phải vùng lên

Không ham tước vị ông bùi Kỳ
• Chẳng chịu xu thời cụ Trạng Nguyên
Lương Khánh Thiện nhân tài cứu nước
Hy sinh vì Cách mạng ai quên.

HOÀNG VĂN MÔN

SỰ NGHIỆP ANH HÙNG

*S*ôi tưởng về hai chiến cuộc qua
Tuy gần mà cũng lại như xa
Mỹ, Tây, đầu số tan tành mộng
Bè lũ tay sai cũng hóa ma

*Chiến trận nhân dân muôn vạn về
Dân quân, bộ đội, kết tình nhà
Nguồn cơn kể lại, đời sau rõ
Sự nghiệp anh hùng nói chí cha.*

BÃI THAN

Còn nhớ năm nào ở bãi than
Đau thương, nhỏ lệ thấm từng trang
Điên cuồng giặc Mỹ đến tàn phá
Ai oán bao người bị chết oan

Lòng dạ hung tàn quân cướp nước
Nhân từ chi ấy bọn sài lang
May nhờ lực lượng ta sẵn đuổi
Đính đạn, "thần ma" cút vôi vàng.

AI NHỚ

Ai nhớ những ngày sương cuối thu
Hà Nam bốc lửa, dẫy cày thù
Leo thang, giặc Mỹ gây tàn phá
Tùng đọt, đạn bom trút chẳng từ

Cầu cống, phố phường, đều hủy diệt
Đau thương, nước mắt đâu còn dư
Quê tôi đánh địch, trả thù hận
Mười chín máy bay bị loại trừ.

NÓ ĐÁM NHÀO

Quạ Mỹ một bầy tự đỉnh cao
Quen mui gậy chiến lại lao vào
Bom chùm ném xuống như mưa rắc
Trận địa mịt mờ bốc khói cao

Trời đất loảng ngoảng trong chớp giật
Không gian chao đảo nổi ba đào
Pháo ta nhằm bắn đội hình giặc
Trúng đạn, bị thương, nó lộn nhào.

BẢY CÔ GÁI QUANG TRUNG

*B*ảy cô, ở hợp tác Quang Trung
Như bảy bông hoa của nội đồng
Còn trẻ tuổi xuân chưa ước hẹn
Vì yêu Tổ quốc quyết xung phong

*Đ*êm ngày bộ đội lo chinh chiến
Hôm sớm các cô nguyện hợp đồng
Nhiều trận vượt qua bom đạn giặc
Tải thương, tiếp đạn, chẳng nề công.

DẶN CON

Đay nuôi từ thuở bé thơ
Mong cho khôn lớn, trông chờ mai sau
Nay con mười chín tuổi đầu
"Hiếu trung" hai chữ ghi sâu trong lòng

Căm thù giặc Mỹ tàn hung
Tòng quân, cứu nước góp công sức mình
Ra đi, phấn khởi, nhiệt tình
Quyết tâm phấn đấu, hy sinh sẵn sàng

Bên con có Đảng, có Đoàn
Đồng bào, đồng đội vô vàn tình thương
Giúp con vượt mọi dặm trường
Gian lao chiến đấu trên đường vinh quang

Bao giờ Mỹ, nguy đẹp tan
Hẹn ngày thống nhất Bắc Nam con về.

VUI BƯỚC HÀNH QUÂN

Sôi tưởng lại ba năm về trước
Một mùa thu vui bước hành quân
Tuổi xuân hăng hái nhiệt tình
Con đi mang nặng nghĩa tình hai vai

Bọn giặc Mỹ vốn loài hiếu chiến
Dem dã tâm xâm chiếm nước ta
Vâng lời Đảng, Bác thiết tha
Người người lớp lớp xông ra chiến trường

Trải gian khổ gió sương dầu dãi
Súng, đạn, bom chằng ngại chí trai
Thề lòng "trung hiếu" gồm hai
Chưa tan quân giặc, chưa phai hận thù

Nơi thành cô, trắng mờ mờ tỏ
Lập chiến công, tỏ rõ tinh thần
Chiến trường thể hiện quyết tâm
Mẹ cha luống những mừng thầm cho con

Nào ai rõ nguồn cơn đâu tá
Tin đưa về, con đã hy sinh
Máu xương dành lấy quang vinh
Góp phần thắng lợi hòa bình nước non

Dầu cộ phải bỏ hồn làm ngọt
Nén thương con, làm nốt phận mình
Mẹ cha giữ trọn nghĩa tình
Xứng sao với sự hy sinh máu đào !

TRẦN ĐĂNG MỸ

LÊN CHÙA

*Anh dắt em lên những bậc thềm
Qua cầu Hồng Phú, vãng Hương Sơn
Anh một bậc và em một bậc
Hai chúng ta cùng chung một bậc*

*Anh dắt em đi những bậc thềm
Qua cầu Hồng Phú vãng, Hương Sơn
Anh bước trước có em bước sau
Hai chúng ta cùng theo nhịp bước*

*Anh dắt em đi những bậc thềm
Qua cầu Hồng Phú vãng, Hương Sơn
Anh cũng mệt và em cũng mệt
Hai chúng ta cùng chia cái mệt*

*Anh dắt em đi những bậc thềm
Qua cầu Hồng Phú vãng, Hương Sơn
Anh "Nam mô..." còn em "Bồ tát..."
Hai chúng ta cùng "Ma ha tát..."*

LÊ THỊ NỤ

THANH CHÂU

Thanh Châu cửa ngõ anh hùng
Bên dòng sông Đáy lầy lừng chiến công
Đánh Pháp, đánh Mỹ một lòng
Bốn huân chương rực cờ hồng bay tung

Thanh Châu : bốn mẹ anh hùng
Sáu trăm chiến sỹ vây vùng bốn phương
Phát huy truyền thống quê hương
Hòa bình xây dựng kiên cường chẳng thua

Hoa thơm nở rộ bốn mùa
Trai tài gái đảm nắng mưa không lùi
Nhân dân no ấm yên vui
Xóm làng đổi mới đẹp tươi mạnh giàu...

VŨ OÁNH

TRẬN MÁNG ĐOÀI

Điểu đoàn 6 của địch quân
Cần đi quét lại xa gần Hà Nam
Gây nên bao cảnh điêu tàn
Cắm hờn chứa chất, hận tràn sục sôi

C25 thật tuyệt vời
Quân dân phối hợp diệt tươi bọn này
Sỹ quan binh lính xác bay
Gần 200 giặc giờ tay qui hàng

Máng Đoài chiến thắng lừng vang
Quân dân ca khúc khải hoàn quê ta.

BẢO THÔN, LIÊM CHÍNH

***M**ột vùng chiêm trũng đất quê ta
Ở sát trung tâm Phủ Lý nhà
Đánh Mỹ kiên cường và anh dũng
Bảo Thôn, Liêm Chính một bài ca*

*Dân quân tự vệ suốt đêm ngày
Tay súng sẵn sàng diệt máy bay
Bay thấp, bay đêm, hay đánh lén
Cũng bị dân quân bắn trả ngay*

*Cùng với trận địa pháo phòng không
Tầm thấp, tầm cao, đánh hiệp đồng
Mười chín máy bay thù bốc cháy
Súng máy, súng trường, cũng góp công.*

Chiến tranh chống Mỹ những năm dài
Lúa vẫn tốt tươi dưới nắng mai
Phòng tránh, tiếp lương và tải đạn
Biết bao gái đảm với trai tài

Tích cực chi viện cho miền Nam
Đốc sức thi đua mọi việc làm
Lương thực, ra quân, đều vượt mức
Bộ đội, "xung phong", "ba đảm đang"

Nhà nước tặng huân chương Chiến công
Và nhiều phần thưởng với cờ hồng
Chi bộ đảng viên luôn vững mạnh
Đoàn kết quân dân đồng một lòng

Sự nghiệp đổi mới trải mười xuân
Bảo Thôn tươi đẹp gấp trăm lần
Nhà ngói, tầng cao, dân no ấm
Chùa Bàu vang vọng tiếng chuông ngân...

VẤN LƯU DANH MẸ

Qình hồn mẹ Vũ Thị Lân^(*)
Nhu còn phảng phất hương trầm tỏa lan
Mẹ đi về cõi Niết Bàn
Vấn lưu danh mẹ Việt Nam anh hùng.

DIỆT ĐÒN NÚI BÔ

Thanh Liêm ơi ! Cái tên cao quý
Nước non thiêng chung thủy nghĩa tình
Đạn, bom đầu quân hy sinh
Chiến thuật diệt địch tài tình làm sao
Núi Bô đôn giặc trên cao
Quân dân diệt gọn tự hào quê ta !

(*) Thuộc tổ 13 phường Hai Bà Trưng

TRẬN LÀNG HOÀNG

Đêm ba mươi, tháng sáu, năm ba
D6 trụ bãi tha ma đình Hoàng
Trình sát ta nắm tổ tường
Quân dân tập kích kiên cường xung phong
Bủa vây đánh địch đình trong
Xung kích diệt ác quanh vòng tha ma
Trận đêm đánh quá canh ba
Buộc chỉ huy Pháp phải ra đầu hàng
Vinh quang thay trận làng Hoàng
Xóa phiên hiệu địch bằng vàng ghi công !

HÀ NAM ĐẸP LẮM

Nơi xanh xanh, nước xanh xanh
Ba sông hội tụ uốn quanh quê mình
Hà Nam sông núi hữu tình
Trường Sơn một dải mây thành mờ xa

Ai về Phủ Lý quê ta
Tình người thắm đậm thiết tha mặn nồng
Chiến tranh giết giặc lập công
Hòa bình xây dựng dốc lòng thi đua

Quân dân trí dũng có thừa
Vươn lên đổi mới gương cờ ra tay
Chăm lo kinh tế dựng xây
Mở đường rải nhựa, trồng cây vĩa hè

Lấp ao hồ dựng thêm nhà
Dân dân lập nghiệp nở hoa phố phường
Xây thêm bệnh viện nhà trường
Nhà cao tầng, ánh thái dương chói lòa

Bầy chim non ríu rít ca
Tung tăng bay lượn vờn hoa nghiêng chào
"Phủ Lý thơ" đến ngọt ngào
"Đường ra trận" cứ xôn xao lòng người

Dân ấm no, đẹp cuộc đời
Nhà nhà hòa thuận người người chung vui
Hà Nam đẹp lắm người ơi
Gương anh hùng mãi sáng ngời quê ta.

HANG KHẢ PHONG

Hả Phong hang rộng thần tiên
Đón thương binh khắp mọi miền mọi nơi
Chữa trị, hồi sức vui tươi
Trở về chiến đấu chẳng rời niềm tin .

Quân y viện 5 là nhà
Lương y như thế mẹ hiền treo gương
Chiến sỹ hết lòng yêu thwowng
Hang Khả Phong tạc cốt xương non ngàn.

CHIẾN CÔNG KẼM TRỐNG

Kẽm Trống bên dòng Đáy giang
Núi non hang động cảnh quan hữu tình
Chín năm khói lửa chiến chinh
Quyết dành độc lập hòa bình dựng xây

Năm "năm ba" Pháp tràn đầy
Quân binh xe pháo tới đây vây càn
Tiến vào Kẽm Trống nghênh ngang
Hang Soi, Gia Viễn, các làng kề nhau

Giặc thù càn quét tới đâu
Quân dân chặn đánh brou đầu sút tai
Diệt vây đuổi giặc chạy dài
Năm tám (58) xác chết trong hai ngày liền

Chiến công Kẽm Trống, Thanh Liêm
Vọng vang sông núi ghi thiên sử vàng.

VŨ ĐỨC QUANG

PHỦ LÝ MỘT LỜI CA

Sà Nam một giải non sông
Trống đồng Ngọc Lũ nét hồng sử xanh
Tam Nguyên Yên Đổ nổi danh
Ao thu vẽ đẹp bức tranh quê nhà...

Ai về Phủ Lý cùng ta
'Để xem mảnh đất giặc qua mấy lần
Nhà thờ vắng tiếng chuông ngân
Chùa Bàu vắng bóng tăng bản đèn nhang

Thị xã bớt giặc ngổn ngang
Chi Nê bến vắng đò sang đôi bờ
Phố phường vắng tiếng trẻ thơ
Tòa ngang dây dọc bây giờ còn đâu...?

Ngàn năm sông Đáy, sông Châu
Cùng đá Sở - Kiện khắc sâu căm thù
Vọng về tiếng gọi mùa thu
Non sông truyền hịch diệt thù hỡi ai ?

Trai Hồng, gái Chấn đua tài
Bảo Thân, Mã Nội chẳng ai kém phần
Đòn thù quét sạch bụi trần
Cờ hồng lại thắm phổ gần, phường xa

Ngờ đâu giặc Mỹ leo ra
Trút bom phá sạch cửa nhà tan hoang
Trường học đổ, bệnh viện tan
Phủ Lý lại đóng tro tàn hơn xưa

Phen này ta quyết chẳng thua
Mười chín (19) "thần sấm" Mỹ vừa đi "tong"
Bảy cô hợp tác Quang Trung
Cùng lính cao xạ sẵn lòng tàu bay

Câu, bom phá - ta cứu ngay
Vạn xe ra trận ngàn ngày... vẫn thông
Miền Nam vang dội chiến công
Non sông sạch bóng thù trong giấc ngoài.

Tay không về dựng tương lai
Tầng cao san sát, nắng mai tươi hồng....
Xứng danh mảnh đất anh hùng
Khoác vòng nguyệt quế sánh cùng nước non.

NGUYỄN ANH TUÂN

TRUYỀN THỐNG

Nhớ ngày giải phóng quê hương
Hà Nam tình cảm yêu thương mặn mà
Đang dần đổi thịt thay da
Từ đôn bốt giặc nay đà dựng xây
Chuyện xưa nhớ lại hôm nay
Biết bao đồng chí đêm ngày gian truân
Vùng địch hậu bám sát dân
Đấu tranh bền bỉ đưa dân trở về

Qua xuân rồi lại sang hè
Vết thương hàn gấn chữa se chữa lành
Giặc Mỹ lại gây chiến tranh
Máy bay phản lực cực nhanh Huê Ky

Đánh phá hủy diệt tức thì
Phổ phùng trường học khôn nguy điêu tàn
Quê hương dững cảm hiên ngang
Sẵn xuất chiến đấu sẵn sàng có ngay

Thắng Mỹ ta lại dựng xây
Dịch vụ sản xuất ngày ngày bung ra
Phổ phùng nở rộ như hoa
Giảm nghèo xóa đói nhà nhà bình yên
Nhân dân vững một niềm tin
Con đường đổi mới tiến lên mạnh giàu.

PHẠM TRẠCH

ĐÊM XIÊNG KHOẢNG

Khi quân thù vừa cuốn khỏi nơi đây :
Xiêng Khoảng
Và Đồi tháp, sân bay còn sặc mùi thuốc đạn
Tôi đi trên phố đổ tan hoang
Gió rúc từng cơn gắm xé non ngàn

Ôi tiếng gió hay tiếng tim ta đó ?
Khi từng ngọn cỏ, từng nẻo, từng khu
Da-diết-gọi-ta
Tha-thiết-diệt-thù.

Tôi đứng lặng bên gốc cây phượng vĩ
Nhặt chùm hoa thiên lý...
Đây trông giống miền quê đâu đó nhỉ ?
Mảnh đất đau thương gọi nhớ miền Phủ Lý
Mà quân giặc Mỹ
Đã san bằng từ dạo ta đi !

Tôi bước nhẹ trên từng căn nhà đổ
Và dừng lại bên chiếc nôi loang lổ
Màu thời gian hay màu máu nâu khô ?
Ôi lòng ta hay sóng biển xô bờ ?

Tôi phải sạch từng trang sách nhỏ
Đây tập sách của đàn em ta đó
Ôi em ta theo mẹ chạy về đâu
Hay đã ngạt rồi, bom sập những hầm sâu ?

Ồ ! Cảnh giống quê ta thuở trước
Khi giặc Pháp còn xéo giày non nước
Cũng những cụ già đeo đẵng cháu thơ
Cái lưng cong, gánh vác cả cơ đồ

Cũng những đứa em chùng ba bốn tuổi
Đôi gót sữa, suôi đèo dong duổi
Chăn quân quanh người lớn cõn lon ton
Thương quắt lòng tôi, cặp mắt trẻ đen tròn

Chào đồng chí chiến binh Pa Thét
Hôm qua giáng xuống quân thù sấm sét
Nay nâng bông em nhỏ êm ru
Dẫn dân đi trong ánh đèn dù

Mảnh đất này, xưa mồ chôn giặc Pháp
Và ngày nay đang dấy lên bão táp
Quét sạch quân thù : tay sai Mỹ - Lào gian
Xiêng Khoảng lại diệu kỳ choàng áo trắng:
rừng ban

Đêm nay trên đầu cầu thị xã
Nghe dưới chân nước nguồn về hồi hải
Bồng bâng khuâng nhớ nước, nhớ nhà
Mảnh đất, con người, giống Phủ Lý quê ta.

LÊ VĂN

TIA LỬA NHỎ

Ừ tia lửa nhỏ
Bốc cháy lan truyền
Thành rừng lửa thiêng
Hãm vây đồn giặc

Ngút trời đỏ rực
Thieu đốt quân thù
Tia lửa hồng xưa
Tiểu đoàn 71

Lùng danh đánh Pháp
Trên đất Hà Nam
Tô thắm sử vàng
Ngàn năm bất tử

Vinh quang xứ sở
Mãi mãi trường tồn
Sống cùng nước non
Cây đời tươi đẹp!

ÁNH CHỚP

Bữa về thôn Tường Thụy
Địa vực, xã Trác Văn
Đã tức tốc vượt sông
Sang đánh đồn Mạc Thượng

Thắng trận về tảng sáng
Lại hồi hả tên bay
Qua sông giữa ban ngày
Diệt địch trên Đê Bồi

Khi đi, dân xóm bãi
Mời cho nước vào nội
Lúc về nước chữa sôi
Trận đánh nhanh thần tốc

Vừa nghe súng dòn dập
Đã vụt thấy tắt ngay
Tù binh dong về đây
Lớn nhỏ ngoài bãi chợ

Cai xếp đều có đủ
Cả quan Pháp trưởng đồn
Từ Chi Long trên đường
Vào thay cho núi Điệp

Hôm sau lại đánh tiếp
Vây diệt bớt Lãn Trì
Quân Giáng xuống cứu nguy
Ta vây gọn tại chỗ

Rồi Từ Đài, Yên Mỹ
Chuôn, Chùa Xá, Du Mi
Liên đồn giặc ven đê
Chỉ một đêm... tong hết

Cả hệ thống tè, điệp
Tùng mảng khối bật tung
Làm chấn động khắp vùng
Nức lòng dân khởi hội

Thắng lợi liền thắng lợi
Trăm trận khác tiếp theo
Như con sóng thủy triều
Sóng trào dâng mặt biển

Đâu đơn vị xuất hiện
Đấy quân giặc bắt an
Vừa đánh ở phía Nam
Đã vọt lên phía Bắc

Phía Tây súng vừa dứt
Phía Đông đã đạn gần
Nghe tiếng thét xung phong
Của tiểu đoàn bảy một...

RẠNG RỖ MIỀN ĐẤT MẸ

Từ Hà Nam đất mẹ
Đã đi khắp mọi phương
Tham dự khắp chiến trường
Vạn lý dài Nam Bắc

Cũng trung đoàn tung sức
Giáng đường chín lôi thần
Vượt đỉnh đèo Hải Vân
Vào tung thâm trung bộ
Quảng Trị chót thành cổ
Thừa Thiên tả hữu xung...

Xuyên sơn qua khu Năm
Tới Tây Nguyên tốc chiến
Thắng rồi lại thắng tiến
Mạch dài tới cực Nam
Từ Lộc Ninh thẳng tràn
Vào Sài Gòn - Chợ Lớn

Ra Bắc lên biên giới
Diệt thổ phỉ Việt-Lào...
Ba lần đạt đỉnh cao
Anh hùng lừng danh hiệu

Vẫn mang danh tiêu biểu
Tiểu đoàn cũ Hà Nam
Những người con quê hương
Rạng rỡ miền đất mẹ !

TIẾNG GỌI

Ơi bầy chim xa tổ
Đang ở phương trời nào
Xưa từng chung chiến hào
Nay mỗi người mỗi cảnh

Còn khắc sâu hình ảnh
Kỷ niệm xưa dậm dài
Ân tình xưa chung nôi
Cội nguồn xưa đất mẹ ?

Lời thỉnh cầu tâm sự
Trần trở - liệu tương đồng ?
Xin được làm tri âm
Tiếng gọi bầy "Hoài niệm"!

LÊ VIÊN

TƯỜNG NIỆM

Phủ Lý kiên cường đẹp biết bao
Những năm kháng chiến rất gian lao
Trẻ già trai gái đều xung trận
Dũng cảm hiên ngang rất tự hào

Phủ Lý kiên cường đẹp biết bao
Sông Đáy, sông Châu sóng dạt dào
Reo mừng thắng lợi trong xây dựng
Xây đài tưởng niệm đỉnh cao cao

*Phủ Lý kiên cường đẹp biết bao
Mười chín Huân chương lấp lánh sao
Con người Phủ Lý luôn khiêm tốn
Phấn khởi thi đua đẩy phong trào*

*Phủ Lý kiên cường đẹp biết bao
Truyền thống quê hương rất tự hào
Cùng nhau đoàn kết xung quanh Đảng
Truyền thống anh hùng mãi vươn cao*

MẪU GIÁO MINH KHAI

I

Nhà trường xây dựng thật là hay
Kết hợp cổ kim kiến trúc nay
Nhà ngói, tầng cao, khoe sắc thắm
Vườn cây, hao nở, tỏa đêm ngày

Đầu tiên xuất hiện ba phòng đủ
Nay đã nhân lên chục lớp đầy
Bên cạnh hơi đây đèn cổ kính
Lung linh mờ ảo khói hương bay.

II

Mẫu giáo Minh Khai cảnh sắc đây
Có thêm phòng nhạc với đu quay
Một vườn cây nhỏ, đua chen lớn
Nhiều lớp chim non, ríu rít bay

Có được vườn trường, nhờ góp sức
Của nhiều tầng lớp, đã chung tay
Tâm lòng rộng mở luôn chăm sóc
Thế hệ mầm non đất nước này.

BÌNH YÊN

TỔ PHỐ MƯỜI BA

Xuân về tổ phố mười ba
Dưới đường sạch đẹp, trên hoa nhiều màu
Tím, hồng, vàng, trắng đua nhau
Mộc lan thơm ngát, hương ngâu dịu dàng
Sớm chiều cháu nhỏ hát vang
Người xe, tập nập xôn xang tiếng cười
Tổ mười ba, ấm tình người
Cùng xây phố đẹp, vun tươi nghĩa tình
Giữ gìn nếp sống văn minh
Đẩy nhanh đổi mới hòa bình dựng xây
Tình thương nghĩa nặng cao đầy
Một lòng đoàn kết, chung tay làm giàu...

Xuân Bình Tý - 1996

ĐÀO LUONG YÊN

HOA XUÂN

*G*ọi nắng xuân về mặc gió sương
Bùng lên khoe sắc thắm thom hương
Mưa phùn giá lạnh, cây thương nhớ
Hoa vẫn mặn mà, xuân vẫn vương .

Xuân 96

NON BỘ

Đã có một thời tuổi trẻ qua
Khe xanh, núi đỏ với rừng già
Trở về ưa thích hòn non bộ
Nhớ lại hào hùng chiến trận qua

Dốc đứng, vực sâu cùng dã thú
Cây ngàn, thác đổ với thiên nga
Trường Sơn thu gọn trong lòng bể
Kỷ niệm đây vui lúc tuổi già

1990

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lịch sử Đảng Bộ Nam Hà, *tập 1-1996*
- Báo cáo tổng kết kháng chiến
(*Bản đánh máy, Tỉnh đội Hà Nam - 1957*)
- Hà Nam Ninh chống thực dân Pháp xâm lược
(*Bộ chỉ huy Quân sự HNN - 1979*)
- Đại đoàn Đồng bằng (*QĐND - 1976*)
- Quân khu Ba - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp (*QĐND - 1990*)
- Lịch sử Công binh Việt Nam 1945 - 1975 (*QĐND - 1991*)
- Lịch sử CÔNG AN NHÂN DÂN tỉnh Nam Hà
1995
- Những ngày khởi nghĩa giành chính quyền tỉnh Hà Nam (*Hồi ký của Lê Thành - Trần Quyết - Lê Quang Tuấn - 1996*)
- Sơ thảo lịch sử CM Tháng 8 tỉnh Hà Nam
(*Tỉnh ủy Nam Hà -1966*)
- Chiến lược Công binh quân khu Ba (*CBQKB -1986*)
- Thị xã Hà Nam - lịch sử 50 năm đấu tranh võ trang (*BCHQSHN - 1994*)
- Lịch sử tiểu đoàn 71 (*Hà Nam - 1994*)

- Đề cương tuyên truyền đón nhận danh hiệu anh hùng (*Thị ủy Hà Nam 1996*)
- Và một số cán bộ, cựu chiến binh đã trực tiếp chỉ huy và lãnh đạo chiến đấu trên đất Hà Nam cũ ...

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
● NGUYỄN BÌNH AN	
- Chớ quên	9
- Bác Hồ về thăm Hà Nam	10
- Hà Nam xuân 1996	12
● VŨ ANH	
- Ngời đức thánh	13
● LƯƠNG ÁNH	
- Người vẽ cờ Tổ quốc	14
- Lương Khánh Thiện	16
- Bùi Kỳ	18
● LÊ QUANG TUẤN	
- Nhớ mùa thu ấy	20
- Bài ca tình bạn	24
● TRẦN BÌNH	
- Mảnh đất anh hùng	28
- Kính tặng anh Văn	29
- Tưởng nhớ anh hùng Trần Văn Chuông	30
- Tuổi già	31
- San đôn Chùa Xá	32
● ĐÌNH CƯỜNG	
- Viếng mộ cụ Bùi	33

- **KIỀU CÚC**
 - Tự hào quê hương 34
- **HỮU CHIẾN**
 - Cảm xúc ngã ba sông 36
- **NGUYỄN ANH DŨNG**
 - Không thể nào quên 38
- **NGUYỄN TRÍ ĐẮC**
 - Tiểu đoàn Hà Nam 40
- **XUÂN ĐỂ**
 - Nhớ về Châu giang 43
- **SƠN HẢI**
 - Bà mẹ Phó Thơ 44
 - Cờ búa liềm 46
 - 1 - 5 - 1930 46
 - Chi bộ đảng đầu tiên 47
 - Tiếng trống Bồ đề 48
 - Trước khởi nghĩa 49
- **THÁI HỒNG**
 - Hội nghị Ngọc Động 50
 - Hội nghị Cao Mật 51
 - Hội nghị Lũng Xuyên 53
- **LÊ HÒA**
 - Chống giặc Tưởng và tay sai 54

- Sẵn sàng	56
- Vườn không nhà trống	57
- Hà Nam 1950	59
- Trận đầu đánh thắng	60
● ĐÀO THẾ HẬU	
- Những ngày đầu chiến tranh	61
- Giữa mùa chiến dịch	62
- Đồng xuân 51 - 52	63
- Đồng loạt tập kích	64
- Đường dây bí mật Thanh Châu	65
- Mẽ Thượng	66
- Song song chiến dịch Hòa Bình	67
- Trận Lạc Tràng	69
- Du kích Thanh Châu	71
● TRẦN THANH HIÊN	
- Còn nhớ hay quên	72
- Địa lôi	73
- Hè thu 1952	73
- Mậu Chủ	74
- Vân Chu	75
- Ba cô gái Thanh Châu	77
- Kiện Khê	78
- Con gái nhà quê	79
- Toàn dân chống càn	80
- Phủ Lý giải phóng	81

● THU HIỂN	
- Phủ Lý quê em	82
● MINH HIỂN	
- Thuyền em	84
- Tiên thân Công an Hà Nam	85
- Diệt Quốc dân Đảng	87
- Trận Phú Đa	89
- Đợt đầu phá tề	91
- Diệt phản động công giáo	92
- Lột mặt nạ Việt gian	93
● NGUYỄN VĂN HIẾU	
- Đặt mìn	94
- Hưởng ứng thi đua ái quốc	95
- Chiến dịch Quang Trung	96
- Cuối năm 51	97
- Diệt tình báo Nhật, Pháp	98
- Phản gián	100
- Diệt trưởng ty công an nguy	101
- Trường giáo lý	102
- Giải tán các giáo hội	104
- Bắt địa chủ phản động	105
- Truy bắt phản động	106
● LÊ PHƯƠNG HOA	
- Bắn máy bay rơi	107

- Chiến công thứ hai	108
- Thị xã bị hủy diệt	109
- Những người dũng cảm	110
- Phái đoàn Chính phủ	112
- Nữ dân quân Phù Vân	113
- Trung đội Quyết Tiến	115
- Đọ Xá, Thanh Châu	116
● TRẦN NAM HẠ	
- Chiến tranh phá hoại lần hai	117
- Hạ máy bay thứ 2100	118
- Hai vạn tấn bom	119
- Những tấm gương	120
- Cờ hồng ngã ba sông	123
● THANH HÀ	
- Đất anh hùng	125
- Cây đa làng	127
● NGUYỄN CÔNG HOÀNH	
- Quê tôi	128
● LÊ ĐỨC HỢP	
- Tiếng chim	130
- Trong vòng tay mẹ	131
● VŨ LONG HƯNG	
- Cựu chiến binh	132
- Ý mẹ lòng cha	133

- **PHẠM DUY KIM**
 - Cây bàng và người lính 134
 - Từ đây 135
- **NGUYỄN LƯƠNG**
 - Lãng hoa Bác Hồ 136
 - Chiều Hà Nam 137
 - Hồng Phú 138
 - Họa mặt 139
 - Phủ Lý kiên cường 140
 - Mảnh đất tình yêu 141
 - Đón muôn phương 142
 - Châu Cầu 143
 - Bến Phù Vân 144
 - Châu Thủy 145
 - Phố cũ 146
 - Chi Nê 147
 - Nhà ga 148
 - Hang luồn 149
 - Nho quan 150
 - Mảnh đất anh hùng 151
- **LƯƠNG HIỂN**
 - Đỉnh cao 152
 - Tự vấn 154
 - Đứng chờ 155
 - Ngày xưa em bảo 157

- Cuối đời	158
- Ân oán	159
- Đố kỵ dèm pha	159
- Vô tình	160
- Trinh nữ	161
● PHẠM LÊ	
- Tâm sự người lính	163
- Những câu thơ tản mạn cho em	166
- Kỷ niệm mùa xuân	169
● BẮC MÔN	
- Hà Nam	172
- Danh nhân	173
● HOÀNG VĂN MÔN	
- Sự nghiệp anh hùng	174
- Bãi than	175
- Ai nhớ	176
- Nó đâm nhào	177
- Bầy cô gái Quang Trung	178
- Dặn con	179
- Vui bước quân hành	180
● TRẦN ĐĂNG MỸ	
- Lên chùa	182
● LÊ THỊ NỤ	
- Thanh Châu	183
● VŨ OÁNH	
- Trận Máng Đoài	184

- Bảo Thôn, Liêm Chính	185
- Vãn lưu danh mẹ	187
- Diệt đồn Núi Bô	187
- Trận làng Hoàng	188
- Hà Nam đẹp lắm	189
- Hang Khả Phong	191
- Chiến công Kẽm Trống	192
● VŨ ĐỨC QUANG	
- Phủ Lý một lời ca	193
● NGUYỄN ANH TUẤN	
- Truyền thống	196
● PHẠM TRẠCH	
- Đêm Xiêng Khoảng	198
● LÊ VÂN	
- Tia lửa nhỏ	201
- Ánh chớp	202
- Rạng rỡ miền đất mẹ	205
- Tiếng gọi	207
● LÊ VIÊN	
- Tưởng niệm	208
- Mẫu giáo Minh Khai	210
● BÌNH YÊN	
- Tổ phó 13	212
● ĐÀO LƯƠNG YÊN	
- Hoa xuân	213
- Non bộ	214
● Tài liệu tham khảo	215

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

43 Lò Đúc - Hà Nội

Chịu trách nhiệm xuất bản :

QUANG HUY

Biên tập : **PHẠM NGỌC**

Vẽ bìa : **HOÀNG NGUYỄN ĐOAN**

Ảnh : **NGÂN LIÊN**

Trình bày sách : **TRỊNH NAM**

Sửa bản in : **LƯƠNG NGỌC**